

Số: **64/2018/QĐST-VHNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 28 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 84/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018 giữa:

Anh Nguyễn Quang V, sinh năm 1973;

HKTT và cư trú: phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1981;

HKTT và cư trú: phường M, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 10, ngày 05/3/2003 của UBND xã M, huyện T (nay là phường M, quận B), thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự:

Anh Nguyễn Quang V và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh, chị có 01 con chung. Giao con chung của anh, chị là cháu là cháu Nguyễn Huyền A, sinh ngày 06/09/2003 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Quang V cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4 năm 2018 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị H không được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung của anh V.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang V và chị Nguyễn Thị Thu H xin tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm trong vụ việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền lệ phí số: AB/2014/05947 ngày 09/3/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- THA dân sự Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Thẩm phán

Đỗ Thị Thúy Hạnh